



Công ty Cổ phần Chứng khoán
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

BÁO CÁO DỰ BÁO ETF QUÝ IV 2015

Trong kỳ rà soát danh mục quý IV_2015, ETF FTSE có nhiều biến động khi có thể thêm mới 5 cổ phiếu và ETF VNM thêm 1 cổ phiếu. Cả 2 ETF không loại cổ phiếu nào. Tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam trong quỹ ETF VNM dự kiến tiếp tục ở mức 77.5%, mua cân bằng danh mục thêm 1.5 triệu USD cổ phiếu ở thị trường Việt Nam. Quý này nhiều khả năng bán ra 5.97 triệu cổ phiếu BID do mua nhầm ở kỳ rà soát danh mục quý III-2015. Những thay đổi cụ thể như sau:

Danh mục của ETF FTSE

- FTSE VN All-Share: dự kiến bổ sung 7 cổ phiếu HNG, NT2, NCT, SBT, ASM, PGD và HQC.
- FTSE VN: thêm mới 5 cổ phiếu NT2, HHS, SBT, PGD và HQC.
- Quỹ không loại cổ phiếu nào.
- Danh mục điều lưu ý gồm: SSI tăng tỷ trọng do Công ty đã thực hiện mở room tối đa, STB tăng tỷ trọng do sát nhập PNB và MSN tăng tỷ trọng do giữ được vị trí và giá giảm mạnh trong quý 3. Hầu hết cổ phiếu còn lại bị bán ròng.
- DXG và DIG khá gần với yêu cầu về vốn, nếu 2 cổ phiếu có vận động tăng giá tốt thì có khả năng vào danh mục FTSE All-Share và FTSE VN.

Danh mục của ETF VNM

- Thêm mới cổ phiếu HHS
- Không loại bỏ cổ phiếu nào.
- 2 danh mục không loại cổ phiếu nào.
- Danh mục điều lưu ý gồm: tương tự như với FTSE VN.
- HPG đang có room 9.9%, nếu khối ngoại bán ròng thêm 0.1% đến thời điểm 30/11 thì HPG sẽ vào danh mục kỳ tới.

Lịch điều chỉnh danh mục định kỳ của 2 ETF FTSE VN và VNM trong Quý IV_2015:

Quỹ	Ngày công bố	Thực hiện giao dịch	Ngày hiệu lực DM mới
FTSE VN	4/12/2015	7 – 18/12/2015	21/12/2015
VNM	11/12/2015	14 -18/12/2015	21/12/2015

PHÒNG PHÂN TÍCH BSC

BSC Trụ sở chính
Tầng 10 – Tháp BIDV
35 Hàng Vôi – Hà nội
Tel: 84 4 39352722
Fax: 84 4 22200669
Website: www.bsc.com.vn

BSC Hồ Chí Minh
Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 84 8 3 8128885
Fax: 84 8 3 8128510

Trên cơ sở rà soát các tiêu chí của 2 ETF theo dữ liệu tại thời điểm 18/11/2015, chúng tôi dự báo những thay đổi của 2 ETF dự kiến như sau:

1. Danh mục ETF FTSE:

FTSE VN All-Share: dự kiến bổ sung 7 cổ phiếu **HNG, NT2, NCT, SBT, ASM, PGD và HQC**.

FTSE VN:

- **Thêm mới:** 5 cổ phiếu NT2 (FF 32%), HHS (FF 49%), SBT (FF 49%), PGD (FF 49%) và HQC (49%) do thỏa mãn các điều kiện ở bảng sau:

(triệu USD)

Mã	Vốn hóa FF	Vốn hóa FF DM	Thanh khoản BQ 3T	Thanh khoản BQ 3T_DM	Room NN >10%	Tỷ trọng dự kiến trong DM
NT2	106.9	48.4	1.2	0.48	30.8%	2.2%
HHS	84.9		1.7		21.5%	1.7%
SBT	71.2		1.5		45.8%	1.5%
PGD	58.3		0.6		41.3%	1.2%
HQC	56.0		0.8		41.1%	1.2%

- **Loại bỏ:** không
- **Dự báo điều chỉnh danh mục FTSE VN:**

STT	Mã	Tỷ trọng dự kiến	Chênh tiền	Số lượng	Trạng thái
1	VIC	15.00%	(1,531,701)	(785,128)	
2	MSN	13.88%	2,295,132	704,260	
3	HPG	9.95%	(6,507,522)	(4,842,807)	
4	VCB	9.26%	(6,995,163)	(3,319,738)	
5	STB	6.39%	1,474,449	2,685,175	
6	PVD	4.95%	(3,973,161)	(2,696,933)	
7	SSI	7.05%	4,422,359	4,251,538	
8	DPM	4.59%	(3,289,749)	(2,239,829)	
9	HAG	4.23%	(3,501,496)	(5,725,074)	
10	BVH	2.84%	(2,430,174)	(955,016)	
11	NT2	2.20%	8,318,581	6,800,592	Thêm mới
12	KDC	2.66%	(1,145,997)	(1,018,664)	
13	KBC	2.63%	(2,204,914)	(3,713,539)	
14	ITA	2.33%	(1,717,650)	(6,205,705)	
15	FLC	1.97%	(810,386)	(2,187,065)	
16	HHS	1.75%	6,604,539	8,858,783	Thêm mới
17	TTF	1.51%	(886,615)	(827,507)	
18	SBT	1.47%	5,537,861	6,930,060	Thêm mới
19	PGD	1.20%	4,538,753	2,279,553	Thêm mới
20	PVT	1.08%	(888,242)	(1,859,498)	
21	HVG	0.99%	(1,111,146)	(1,765,225)	
22	HQC	1.15%	4,354,668	15,006,856	Thêm mới
23	PDR	0.91%	(549,024)	(924,672)	

Lưu ý: 2 cổ phiếu DXG và DIG khá gần ngưỡng 88% danh mục tổng. Nếu 2 cổ phiếu có vận động tăng giá tốt đến cuối tháng, có khả năng vào vào danh mục FTSE All-Share và FTSE VN.

2. Danh mục ETF VNM:

- **Thêm mới:** HHS do quy mô vốn hóa 173.3 triệu USD; thanh khoản kỳ này đạt 1.7 triệu USD và 2 kỳ trước >1 triệu USD; KLGD đạt 2.3 triệu cổ phiếu/phần, room nước ngoài 21.5%, Freefloat 21% thỏa mãn các điều kiện.
- **Loại bỏ: không** do PPC vẫn thỏa mãn điều kiện thanh khoản lớn hơn 200 nghìn cổ phiếu trong 6 tháng.
- Dự báo Quỹ sẽ tiếp tục giữ tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam ở mức 77,5% (tương đương kỳ trước), và sẽ mua bổ sung cân bằng danh mục 1.5 triệu USD ở thị trường Việt Nam. (Giá trị thay đổi tùy vào mức tăng hoặc giảm giá của cổ phiếu trong danh mục tại ngày 30/11)
- **Dự báo điều chỉnh danh mục VNM:**

STT	Mã	Tỷ trọng dự kiến	Chênh tiền	Số lượng	Trạng thái
1	VIC	8.00%	(45,534)	(23,340)	
2	VCB	8.00%	364,271	172,875	
3	MSN	7.00%	3,506,113	1,075,848	
4	SSI	6.50%	19,351,921	18,604,422	
5	STB	6.00%	364,271	663,389	
6	BVH	5.50%	(7,285,429)	(2,863,046)	
7	DPM	4.63%	(2,297,815)	(1,564,470)	
8	NT2	3.94%	(2,149,004)	(1,756,850)	
9	HAG	3.77%	(2,353,260)	(3,847,667)	
10	PVS	3.33%	(1,878,781)	(2,083,401)	
11	ITA	2.90%	(1,395,488)	(5,041,762)	
12	FLC	2.66%	(1,723,751)	(4,652,052)	
13	KBC	2.09%	(1,085,068)	(1,827,483)	
14	SHB	2.06%	(984,768)	(3,243,940)	
15	KDC	2.05%	(1,671,231)	(1,485,539)	
16	PVD	2.02%	(1,581,922)	(1,073,789)	
17	PPC	1.96%	(1,584,484)	(1,918,510)	
18	VCG	1.47%	(687,184)	(1,251,457)	
19	PVT	1.46%	(1,054,850)	(2,208,284)	
20	HHS	1.36%	6,179,498	8,177,660	Thêm mới
21	IJC	0.79%	(439,353)	(1,185,723)	

Lưu ý: HPG đạt các tiêu chí, ngoại trừ room ở mức 9.9%, tại thời điểm 30/11 nếu khối ngoại bán ròng 0.1% tương đương 733 nghìn cổ phiếu thì HPG sẽ vào danh mục VNM kỳ tới.

3. Danh mục tổng hợp của 2 quỹ dự kiến như sau:

Bên cạnh những cổ phiếu dự kiến thêm mới và được mua vào trong quý IV như HHS, SBT, NT2, PGD và HQC, còn có các trường hợp mua vào lưu ý như:

- SSI có khả năng được mua vào nhiều sau khi mở room tối đa cho đầu tư nước ngoài (dự kiến mua vào khoảng 22.8 triệu cổ phiếu);
- STB đều được 2 quỹ tăng tỷ trọng (dự kiến mua 3.3 triệu cổ phiếu) sau khi sát nhập với PNB;
- MSN (dự kiến mua 1.7 triệu cổ phiếu) được mua tăng tỷ trọng do vị trí xếp hạng vốn hóa freefloat không đổi trong khi giá giảm sâu.

Các cổ phiếu còn lại đều bị bán giảm tỷ trọng. ETF VNM nhiều khả năng sẽ bán ra 5.97 triệu cổ phiếu BID do đã mua nhầm ở kỳ trước.

STT	MÃ	FTSE VN		VNM		± Tổng khối lượng	Trạng thái
		± Giá trị	± KL	± Giá trị	± KL		
1	BVH	(2,430,174)	(7,285,429)	(955,016)	(2,863,046)	(3,818,062)	
2	DPM	(3,289,749)	(2,297,815)	(2,239,829)	(1,564,470)	(3,804,299)	
3	FLC	(810,386)	(1,723,751)	(2,187,065)	(4,652,052)	(6,839,118)	
4	HAG	(3,501,496)	(2,353,260)	(5,725,074)	(3,847,667)	(9,572,740)	
5	HPG	(6,507,522)	-	(4,842,807)	-	(4,842,807)	
6	HHS	6,604,539	6,179,498	8,858,783	8,177,660	17,036,443	2 Quỹ thêm mới
7	HVG	(1,111,146)	-	(1,765,225)	-	(1,765,225)	
8	IJC	-	(439,353)	-	(1,185,723)	(1,185,723)	
9	ITA	(1,717,650)	(1,395,488)	(6,205,705)	(5,041,762)	(11,247,467)	
10	KBC	(2,204,914)	(1,085,068)	(3,713,539)	(1,827,483)	(5,541,022)	
11	KDC	(1,145,997)	(1,671,231)	(1,018,664)	(1,485,539)	(2,504,203)	
12	MSN	2,295,132	3,506,113	704,260	1,075,848	1,780,108	
13	SBT	5,537,861	-	6,930,060	-	6,930,060	FTSE VN thêm mới
14	NT2	8,318,581	(2,149,004)	6,800,592	(1,756,850)	5,043,742	FTSE VN thêm mới
15	PPC	-	(1,584,484)	-	(1,918,510)	(1,918,510)	
16	PVD	(3,973,161)	(1,581,922)	(2,696,933)	(1,073,789)	(3,770,723)	
17	PVS	-	(1,878,781)	-	(2,083,401)	(2,083,401)	
18	PVT	(888,242)	(1,054,850)	(1,859,498)	(2,208,284)	(4,067,781)	
19	SHB	-	(984,768)	-	(3,243,940)	(3,243,940)	
20	STB	1,474,449	364,271	2,685,175	663,389	3,348,563	
21	VCB	(6,995,163)	364,271	(3,319,738)	172,875	(3,146,864)	
22	VCG	-	(687,184)	-	(1,251,457)	(1,251,457)	
23	SSI	4,422,359	19,351,921	4,251,538	18,604,422	22,855,960	
24	VIC	(1,531,701)	(45,534)	(785,128)	(23,340)	(808,468)	
25	PDR	(549,024)	-	(924,672)	-	(924,672)	
26	TTF	(886,615)	-	(827,507)	-	(827,507)	
27	HQC	4,354,668	-	15,006,856	-	15,006,856	FTSE VN thêm mới
28	PGD	4,538,753	-	2,279,553	-	2,279,553	FTSE VN thêm mới

4. Phân tích kỹ thuật các mã dự kiến được mua bán nhiều:

4.1, SSI

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Giảm
- Chỉ báo xu hướng MACD: Tiêu cực
- Chỉ báo RSI: Kém khả quan

Nhận định: SSI đang bước vào xu hướng Giảm giá mạnh khi đường MACD đã cắt xuống đường 0 để xác nhận xu hướng. Chỉ báo xung lượng RSI đang giảm nhanh gần về vùng quá bán, đồng thời khối lượng giao dịch đang tăng lên, cho thấy áp lực bán xuống đang khá lớn. Hiện tại, SSI đang giao dịch gần ngưỡng hỗ trợ mạnh 23.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có thể mua SSI gần ngưỡng hỗ trợ 23.



4.2, STB

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Giảm
- Chỉ báo xu hướng MACD: Tiêu cực
- Chỉ báo RSI: Kém khả quan

Nhận định: STB đang trong xu hướng giảm mạnh khi MACD đã xuống sâu dưới mức 0. Tuy nhiên, cổ phiếu này đang giao dịch gần ngưỡng hỗ trợ 12, đây là ngưỡng hỗ trợ của STB kể từ năm 2013. Chỉ báo RSI cũng giảm gần về vùng quá bán cho thấy áp lực bán ra có thể sẽ không còn quá mạnh.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có thể mua STB tại gần ngưỡng hỗ trợ 12.



4.3, MSN

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tích lũy
- Chỉ báo xu hướng MACD: Khả quan
- Chỉ báo RSI: Trung tính

Nhận định: MSN đang có dấu hiệu tích lũy tạo đáy tại vùng hỗ trợ 71.8 sau khi giảm mạnh từ đỉnh 95. Chỉ báo xung lượng RSI cũng giảm về dưới mức trung tính cho thấy lực cầu đã cân bằng hơn.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có thể mua MSN tại vùng tích lũy hiện tại. Vùng mua là 73 – 75.



4.4, HHS

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tích lũy
- Chỉ báo xu hướng MACD: Kém khả quan
- Chỉ báo RSI: Trung tính

Nhận định: HHS đang tích lũy tại vùng 16.3, tương ứng ngưỡng 38.2% của Fibonacci Retracement 12.1 – 23.2. Động lực giảm có thể sẽ giảm bớt khi RSI đã trở lại vùng trung tính, đồng thời HHS đang tích lũy trở lại. Ngưỡng hỗ trợ thấp hơn của HHS là 14,7.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có thể mua HHS tại ngưỡng hỗ trợ 16,3.



4.5, NT2

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tăng
- Chỉ báo xu hướng MACD: Khả quan
- Chỉ báo RSI: Tích cực

Nhận định: Trạng thái kỹ thuật của NT2 khá tốt khi cổ phiếu này đang trong xu hướng Tăng và liên tục tạo các đáy sau cao hơn đáy trước. Chỉ báo RSI cũng tích cực khi đang tăng vào vùng quá mua, và chưa có dấu hiệu giảm trở lại. NT2 hiện đang giao dịch tại mức giá cao nhất từ trước đến nay.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có thể mua NT2 tại các nhịp điều chỉnh của cổ phiếu này.



4.6, SBT

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tăng
- Chỉ báo xu hướng MACD: Khả quan
- Chỉ báo RSI: Tích cực

Nhận định: Tương tự NT2, trạng thái kỹ thuật của SBT khá tốt khi cổ phiếu này duy trì đà tăng ấn tượng kể từ tháng 9. Nhịp điều chỉnh có thể sẽ sớm xuất hiện khi chỉ báo RSI đã vào vùng quá mua và không giữ được động lực tăng liên tục. Đồng thời, giá trị MACD đã ở mức cao.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có thể mua SBT khi cổ phiếu này có nhịp điều chỉnh, RSI giảm xuống dưới vùng quá mua 70.



4.7, HQC

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Giảm
- Chỉ báo xu hướng MACD: Kém khả quan
- Chỉ báo RSI: Trung tính

Nhận định: HQC đang trong xu hướng Giảm. Cổ phiếu này đang hình thành mô hình 2 đáy và đang test lại vùng neckline 6,2.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có thể mua HQC tại ngưỡng hỗ trợ 6,2.



4.8, PGD

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Giảm
- Chỉ báo xu hướng MACD: Kém khả quan
- Chỉ báo RSI: Trung tính

Nhận định: HQC đang trong xu hướng Giảm. Chỉ báo MACD đang giảm nhanh về vùng 0 để xác nhận xu hướng Giảm, và khối lượng của PGD đang ở mức cao hơn bình quân khối lượng 20 ngày. PGD sẽ cần tích lũy lại để tạo đà cho một đợt tăng mới bền vững hơn.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tạm thời đứng ngoài quan sát thêm PGD.



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10, 11 – Tháp BIDV
35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm – Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: BSCV <GO>

